

2 CÔ-RINH-TÔ

Phao-lô thuật lại và bênh vực chức vụ của mình

Tác giả: Sứ đồ Phao-lô. Trong việc giải thích và bênh vực chức vụ sứ đồ của mình, ông đưa ra nhiều thông tin cá nhân hơn liên quan đến cuộc sống của ông hơn bất kỳ thư tín nào khác.

Mục đích: Mục đích chính của Phao-lô khi viết 2 Cô-rinh-tô là bênh vực chức vụ của mình và xác nhận lại tình yêu thương của ông đối với người Cô-rinh-tô. Phao-lô cũng viết về sự giảng hòa, và hướng sự tập trung của họ vào cõi đời đời hơn là tạm thời. Ông nhắc nhở họ rằng họ sẽ được cất lên cùng với Đấng Christ, sẽ có sự đoán xét cho những kẻ tin, và những sự thật này nên làm động cơ thúc đẩy thái độ hiện tại của họ.

Bối cảnh: Chuyến viếng thăm Cô-rinh-tô của Phao-lô kéo dài 18 tháng. Sau đó ông tiếp tục hướng dẫn họ qua những lá thư của ông cũng như các môn đồ của ông mà ông sai đến với họ. Phao-lô viết thư 2 Cô-rinh-tô cho họ từ Ma-xê-đoan khoảng năm 55 hay 56 sau Công nguyên sau khi ông nhờ Tít biết được người Cô-rinh-tô đã theo sự hướng dẫn của mình và kỷ luật thành viên loạn luân trong hội chúng, (2 Côr 2: 5-11).

DÀN BÀI:

Phần 1: Phao-lô giải thích chức vụ sứ đồ của mình, Chương 1-7.

Phần 2: Nói về Dâng hiến, Chương 8-9.

Phần 3: Phao-lô bênh vực chức vụ sứ đồ mình, Chương 10-13.

PHẦN 1: PHAO-LÔ KỂ VỀ CHỨC VỤ SỨ ĐỒ CỦA MÌNH, CHƯƠNG 1-7

2 Côr 1:1-2 – Mở đầu lời chào thăm: Ân điển và bình an

2 Côr 1:3-6 – Phao-lô tìm thấy sự an ủi thật trong Đức Chúa Trời.

A. W. Tozer – “Trước khi Đức Chúa Trời sử dụng một người một cách lớn lao, Ngài phải cho phép người đó chịu đau đớn thật nặng”. Tại sao? Có phải Đức Chúa Trời quá tàn nhẫn không? Hay Ngài thích nhìn thấy chúng ta ở trong đau đớn? Không phải như vậy. Vấn đề không phải sự tàn nhẫn. Vấn đề là chức vụ. Có hai điều kiện tiên quyết chính yếu và không thể thương lượng cho những ai được Đức Chúa Trời sử dụng. Lòng trắc ẩn đối với con người và sự tin chắc nơi Đức Chúa Trời.

2 Côr 1:7-10 – Phao-lô đang nói đến sự xung đột mà ông đã có với các loài thú ở đây, 1 Côr 15:32.

2 Côr 1:12 - Từ “thành thật” xuất phát từ cụm từ “La-tinh” có nghĩa là “không có xi” – xi được dùng để che giấu những vết nứt trên những đồ gốm bị khuyết điểm. Thành thật có nghĩa là “không có bề ngoài hay bản chất giả: là thật.”

2 Côr 1:15-2:4 – Phao-lô bênh vực chính mình với sự cáo buộc về hành động không thích đáng, và chứng minh sự thật rằng ông không theo hành trình trước đây của mình, vì người Côrinhtô cho rằng sự thay đổi hành trình của ông là không kiên định và không đáng tin cậy. Lý do Phao-lô trì hoãn đến thành Côrinhtô - là vì nể họ.

2 Côr 2:5-11 – Nói về người loạn luân, 1 Côr 5:1 Phao-lô đang nói rằng sự trừng phạt/ hành động kỷ luật đã đủ và đây là lúc tiếp nhận người đó lại.

2 Côr 3:1-3 – Phao-lô bênh vực ông khỏi sự buộc tội cho rằng ông và những người đồng công với ông đang tự khen mình với người Côrinhtô. Ông nói chính người Côrinhtô là thư gửi gắm của ông và các đồng sự mình. Sau đó ông nói về thể nào Đức Chúa Trời làm cho ông và đồng sự của ông có khả năng phục vụ giao ước mới, chức vụ của Thánh Linh đem đến sự công bình, không phải chức vụ của văn tự (Luật pháp) về sự định tội.

2 Côr 3:6-18 – Phao-lô so sánh Giao Ước Cũ (luật pháp) và Giao Ước Mới (tin lành - ân điển). Người Do-thái giáo dạy Cơ đốc nhân phải thực hiện những phần nhất định trong luật pháp Môi-se để được Đức Chúa Trời chấp nhận hoàn toàn. Họ tìm cách kết hợp luật pháp và ân điển.

Giao ước cũ được Đức Chúa Trời ban cho Môi-se. Dưới Giao ước cũ, phước hạnh có được khi vâng lời. Đó là giao ước của các việc làm. Giao ước mới là tin lành - ân điển. Dưới giao ước mới, Đức Chúa Trời kết ước ban phước cho con người cách nhưng không bởi ân điển của Ngài qua sự cứu chuộc trong Đức Chúa Giê-su Christ.

2 Côr 4:1-15 – Phao-lô tiếp tục sự bênh vực về chức vụ của ông và các đồng sự qua việc phủ nhận họ sử dụng sự lừa dối và bóp méo lời Chúa. Ông nói thêm rằng tin lành mà ông rao giảng còn bị che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất. Phao-lô cũng so sánh một sứ đồ trong vai trò rao giảng tin lành của mình với cái chậu bằng đất và tin lành mà ông rao giảng với của quý đựng trong chậu đất đó. Để cho thấy rõ quyền phép để làm công việc của họ là sứ đồ đến bởi Đức Chúa Trời, Phao-lô và các đồng sự của ông được làm cho xuất hiện không mấy ấn tượng như những chậu bằng đất.

2 Côr 4:16-5:10 – Phao-lô so sánh hoàn cảnh khó khăn hiện tại mà ông và các đồng sự đang trải qua là cho vinh hiển đời đời đang đợi họ. Theo ý này, ông so sánh thân thể hiện tại với một nhà tạm, khi bị đổ nát, sẽ được thay thế bởi nhà đời đời với Đức Chúa Trời, và Ngài đã ban Thánh Linh làm bảo chứng cho chúng ta. Cuối cùng, ông cảnh báo

người Cô-rinh-tô rằng họ phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ và bị đoán xét theo những điều họ đã làm lúc còn trong xác thịt.

2 Côr 5:11-6:2 - Phao-lô lại nói rằng ông và các đồng sự của mình không cố gắng tự khen ngợi mình. Ông miêu tả chức vụ về sự giảng hòa mà họ đã được kêu gọi, và khuyên người Cô-rinh-tô làm hòa lại với Đức Chúa Trời, chứ không nhận lãnh ân điển của Đức Chúa Trời cách vô ích.

2 Côr 6:3-13 – Phao-lô miêu tả những thử thách mà ông chịu đựng khi làm sứ đồ và động viên người Cô-rinh-tô mở rộng lòng với ông.

2 Côr 6:14-7:1 – Phao-lô khích lệ người Cô-rinh-tô sống công chính, phân rẽ họ khỏi những người chưa tin Chúa và thế gian.

2 Côr 7:9-11 – Ở đây Phao-lô trình bày hai kiểu buồn rầu: buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời và buồn rầu theo thế gian. Buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời dẫn chúng ta đến sự ăn năn nhưng buồn rầu theo thế gian này sanh ra sự chết.

Liệt kê bảy bằng chứng của sự ăn năn thật:

1. Sự cẩn trọng hay Sự quan tâm nghiêm chỉnh nhất – Khi chúng ta đến với sự ăn năn đầy đủ ở một lĩnh vực trong đời sống chúng ta, một trong những bằng chứng của sự ăn năn đó là một sự thận trọng mới trong cách sống và cư xử của chúng ta.

2. Tẩy sạch chính mình hay sự khôi phục - Chúng ta tìm cách sửa lại những nghĩa vụ trong quá khứ.

3. Sự phần nộ – Chúng ta nên phát triển thái độ phần nộ trong lòng chúng ta với những điều chúng ta đã từng yêu mến.

4. Sự kính sợ – Sự kính sợ Đức Chúa Trời cho thấy rằng Đức Chúa Trời luôn luôn chăm xem chúng ta và điều này giúp giữ chúng ta khỏi phạm tội.

5. Khao khát mãnh liệt – Đây là một mong muốn mãnh liệt muốn thấy điều sai được uốn nắn lại và điều ác được sửa chữa.

6. Sốt sắng – nghĩa là nóng. Đức Chúa Trời mong muốn nhen lại ngọn lửa qua món quà của sự ăn năn.

7. Sự thanh minh hoặc trả thù lại vương quốc tối tăm – Mong muốn của chúng ta phải là giải phóng người khác ra khỏi ách nô lệ mà chúng ta vừa được tự do khỏi nó.

PHẦN 2: VỀ SỰ DÂNG HIẾN, CHƯƠNG 8-9

2 Côr 8-9 – Phao-lô khuyên người Cô-rinh-tô đổi mới những nỗ lực của họ trong việc quyên góp tiền cho các hội thánh tại xứ Giu-đê. Để kết thúc điều này, ông so sánh họ với các tín hữu tại Ma-xê-đoan một cách không thiên vị, và đang khi họ ở trong cơn rất nghèo khó của mình đã dâng hiến rộng rãi. Rõ ràng, người Cô-rinh-tô dự định giữ lại vì

có một số sự nghi ngờ về động cơ và vai trò của Phao-lô trong việc thực hiện này. Phao-lô cam đoan với họ rằng mục đích của việc quyên góp này không phải để làm cho họ nghèo khó nhưng để chia sẻ với người có nhu cầu thật sự; ông giải thích rằng Tít, là người mà họ tin cậy, sẽ có phần trách nhiệm trong việc phân phát của quyên góp. Phao-lô nhắc nhở họ về nguyên tắc Đức Chúa Trời yêu kẻ dâng của các vui lòng và sẽ trả lại đôi dào cho những ai dâng hiến rời rạc.

PHẦN 3: PHAO-LÔ BÊNH VỤC CHỨC VỤ SỨ ĐỒ CỦA MÌNH, CHƯƠNG 10-13

Bốn chương cuối của thư tín này là sự bênh vực của Phao-lô về chức vụ sứ đồ của mình. Ông buộc phải bênh vực mình vì “người Do thái giáo” đã thâm nhập hội thánh. Người Do thái giáo dạy rằng những luật lệ và nghi lễ trong Cựu ước như phép cắt bì phải được thực hiện.

2 Côr 10:1-18 – Phao-lô bênh vực mình khỏi những lời cáo buộc ông là người mềm yếu nhưng dạn dĩ khi viết cho họ và ông “sống theo xác thịt”. Ông giải thích rằng không giống như những kẻ thù nghịch của ông, ông và các đồng sự của mình không so sánh, khen ngợi, khoe khoang chính mình vượt quá giới hạn.

2 Côr 11:1-12:13 – Phao-lô miễn cưỡng so sánh chính mình với kẻ thù nghịch của ông, những “siêu-sứ đồ” để chứng minh rằng ông không phải là cấp dưới của họ. Ông rất dè dặt khi làm như vậy vì ông tin rằng tiêu chuẩn của chức vụ sứ đồ là “sự yếu đuối,” không phù hợp với sự tự khẳng định như vậy. Ông giải thích thế nào Đức Chúa Trời đã ban cho ông “một cái giũa xóc vào thịt” để ngăn ông trở nên kiêu ngạo sau khi đã nghe những điều không thể nói ra được khi được đem lên tầng trời thứ ba.

2 Côr 12:14-13:10 – Phao-lô thông báo với người Cô-rinh-tô rằng ông sẽ sớm trở lại Cô-rinh-tô, và ông bênh vực mình khỏi lời cáo buộc ông lợi dụng người Cô-rinh-tô trong những chuyến viếng thăm của ông. Phao-lô nói với họ rằng ông không muốn thấy tội lỗi trong hội thánh khi ông đến và ông cảnh cáo những kẻ thù nghịch còn lại của mình rằng ông sẽ không nể nọ trong chuyến viếng thăm thứ ba. Ông khuyên họ tra xét chính mình để chắc chắn họ còn ở trong đức tin.

2 Côr 13:11-14 – Đây là phần kết luận của thư tín. Phao-lô kết luận lá thư với lời khuyên nhủ, chào thăm và lời cầu nguyện chúc phúc.